TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2025/HS-ST
Ngày 27 tháng 02 năm 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bỉnh Thái; Bà Lê Thị Xuân.

- *Thư ký phiên toà***:** Ông Nguyễn Xuân Tân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa***:** Bà Vũ Thùy Dương- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2025/HSST ngày 23/01/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2025/QĐXXST-HS ngày 13/02/2025 đối với các bị cáo:

1. Vi Văn H, sinh năm 1995.

HKTT: Bản Liên Phương, xã Châu Kim, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Văn T, sinh năm 1974 và bà Lô Thị P, sinh năm 1976; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lương Thị T, sinh năm 1996; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 16/10/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Vi Văn B, sinh năm 2000.

HKTT: Bản T 1, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Văn D, sinh năm 1974 và bà Hà Thị Á, sinh năm 1976; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Lô Thị T, sinh năm 2003; Con: Có 01 con, sinh năm

2021. Trước khi phạm tội là Đảng viên. Bị đình chỉ sinh hoạt theo quyết định số 113-QĐ/UBKTHU ngày 28/10/2024 của Uỷ ban kiểm tra huyện uỷ Quế Phong.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 16/10/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

3. Lữ Sáng T, sinh năm 1989.

HKTT: Bản L, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lữ Ngọc Q, sinh năm 1968 và bà Lô Thị K, sinh năm 1965; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Lữ Thị H, sinh năm 1988; Con: Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, nhân thân: Không.

Tiền sự: Ngày 24/5/2023 Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Nghệ An ra Quyết định số 29/2023/QĐ-TA đưa Lữ Sáng T đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, bị cáo chấp hành xong ngày 03/7/2024.

Bị cáo bị bắt từ ngày 16/10/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 45 phút ngày 16/10/2024, tại phòng trọ số 406 tầng 4 thuộc khu trọ nhà ông Nguyễn Ngọc D ở thôn Núi B, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện Tiên Du phối hợp với Công an xã Hoàn Sơn bắt quả tang Vi Văn B đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lữ Sáng T. Vật chứng thu giữ:

- Thu tại túi áo sườn bên phải của T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu, T khai nhận đây là ma túy Heroine vừa mua của B với giá 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Lực lượng Công an đã niêm phong vỏ bao thuốc lá chứa đoạn ống hút trên vào phong bì thư ký hiệu M1;

- Thu tại túi quần phía trước của bên phải của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, màu vàng trong gắn thẻ sim. T khai nhận sử dụng điện thoại di động này để liên lạc mua ma tuý.

- Thu tại túi quần phía trước bên phải của B số tiền 200.000 đồng, gồm 02 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng, B khai nhận đây là tiền vừa bán ma túy cho T mà có.

- Thu trên nóc tủ trong phòng trọ 406 của B 01 túi đựng áo mưa bằng vải nhựa màu tím bên trong có: 01 cân tiểu ly màu bạc, 01 dao lam bằng kim loại, 01 túi nylon màu xanh bên trong chứa 15 đoạn ống hút nhiều màu sắc bên trong không chứa gì; 01 túi nylon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng. B khai nhận túi nylon trên chứa chất ma túy Heroine do B cất vào để bán kiếm lời. Lực lượng công an đã thu giữ túi nylon và niêm phong vào phong bì thư ký hiệu M2.

B khai nhận toàn bộ số ma túy lực lượng Công an đã thu giữ gồm số ma túy bán cho T và số ma túy thu giữ trên nóc tủ quần áo trong phòng trọ là của Vi Văn H (là cậu họ của B) đưa cho B cất giấu để bán kiếm lời.

Cùng ngày, lực lượng Công an đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với H, quá trình thi hành Lệnh lực lượng Công an đã thu giữ tại túi quần phía trước bên phải H đang mặc 01 túi nylon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng, H khai nhận đây là ma túy Heroine tàng trữ với mục đích để bán kiếm lời, lực lượng Công an đã niêm phong túi này trong phong bì thư ký hiệu M3; Thu tại túi quần phía trước bên trái H đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen, trong gắn thẻ sim, H khai nhận sử dụng điện thoại di động này liên lạc với T để bán ma tuý.

Tại bản Kết luận giám định số 2370/KL - KTHS ngày 18/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

"+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có lượng 0,2308 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine;

+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng 0,6493 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine;

+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M3 gửi giám định có khối lượng 1,4551 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của H và của H đưa cho B bán để kiếm lời là 2,3352 gam Heroine; Tổng khối lượng ma túy B nhận cầm, cất giấu do H đưa cho để bán kiếm lời là 0,9801 gam Heroine. Khối lượng ma túy T tàng trữ để sử dụng là 0,2308 gam Heroine.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 12/CT - VKS -TD ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố Vi Văn H và Vi Văn B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Truy tố Lữ Sáng T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên toà, các bị cáo Vi Văn H, Vi Văn B, Lữ Sáng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội đã giữ nguyên cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Vi Văn H, Vi Văn B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Bị cáo Lữ Sáng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 251; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vi Văn H từ 45 tháng đến 47 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2024.

-Áp dụng khoản 1, Điều 251; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vi Văn B từ 33 tháng đến 35 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2024.

-Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lữ Sáng T từ 18 tháng đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2024.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự**;** Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh;

Tịch thu tiêu hủy 01 túi đựng áo mưa bằng vải nhựa màu tím: 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc, 01 dao lam bằng kim loại, 01 túi nilon màu xanh; 15 đoạn ống hút bằng nhựa, 02 thẻ sim.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh đen; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 200.000 đồng.

Sau khi nghe luận tội, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố là đúng, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 16/10/2024, tại phòng trọ số 406 khu nhà trọ của ông Nguyễn Ngọc Dư tại thôn Núi Bất Lự, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, Vi Văn B có hành vi bán trái phép 0,2308 gam ma túy Heroine cho Lữ Sáng T với giá 200.000 đồng, T mua ma tuý nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Ngoài ra B còn tàng trữ trái phép 0,6493 gam ma túy Heroine nhằm mục đích để bán kiếm lời. Tổng số ma túy B đã bán và tàng trữ trái phép để bán là 0,9801 gam Heroine. Toàn bộ số ma túy trên là của Vi Văn H đưa cho B, ngoài ra H còn tàng trữ 1,4551 gam Heroine để bán kiếm lời. Tổng số ma túy H đưa cho B bán và tàng trữ để bán là 2,3352 gam Heroine. Hành vi của bị cáo H và bị cáo B đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Hành vi của bị cáo T đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận không tốt trên địa bàn. Trong khi cả xã hội đang ra sức loại bỏ tệ nạn nghiện hút ra khỏi đời sống cộng đồng thì các bị cáo ngang nhiên mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo. Do vậy, cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà bị cáo đã phạm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét vai trò của các bị cáo thì thấy: Bị cáo H và B phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, ngoài số ma tuý H đưa cho B để bán thì B không biết H còn số ma tuý nào khác nên B chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma tuý mà H đưa cho B. Do vậy H có vai trò cao hơn so với bị cáo B. Bị cáo T phạm tội độc lập.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo Lữ Sáng T là người có nhân thân xấu, có 01 tiền án đã từng bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Nghệ An ra Quyết định áp dụng đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, bị cáo chấp hành xong nhưng không lấy đó làm bài học, tiếp tục vi phạm pháp luật.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, các bị cáo là người dân tộc Thái, bị cáo H và T sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo H có ông ngoại và bà ngoại là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng thưởng Huân huy chương nên các bị cáo H và T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo B được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đối chiếu với các quy định pháp luật và xét đề nghị của Đại điện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện, biết tuân thủ pháp luật.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo H, B là đối tượng nghiện hút, là người dân tộc, các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhưng không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Bị cáo T mua ma tuý để sử dụng, không vì mục đích lợi nhuận, bị cáo không có tài sản do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

[7] Về vật chứng vụ án: Số mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 túi đựng áo mưa bằng vải nhựa màu tím, 01 cân tiểu ly màu bạc, 01 dao lam bằng kim loại, 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 15 đoạn ống hút nhiều màu sắc bên trong không chứa gì không có giá trị, 02 thẻ sim cần tịch thu tiêu huỷ;

Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, màu vàng của T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen, của H. Đây là 02 chiếc điện thoại H và T đã sử dụng để trao đổi mua và bán ma túy cho nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho H vào tối ngày 15/10/2024 tại khu vực bến xe thành phố Từ Sơn do H không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên chưa có đủ căn cứ làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với ông Dư là chủ nhà trọ của H và B, việc H chia nhỏ ma túy tại phòng trọ, tàng trữ ma túy để bán và thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy ông Dư hoàn toàn không biết nên Cơ quan Công an chỉ giáo dục, nhắc nhở là phù hợp.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du tiến hành kiểm tra nước tiểu đối với H, B và T, kết quả dương tính với ma túy Heroine (có sử dụng ma túy Heroine). Tuy nhiên H, B và T không nhớ địa điểm sử dụng cụ thể ở đâu. Vì vậy chưa có đủ căn cứ để xử lý hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H, B và T, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Các bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên miễn án phí hình sự cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Vi Văn H, Vi Văn B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Bị cáo Lữ Sáng T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

+Áp dụng Khoản 1, Điều 251; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Vi Văn H 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2024.

+Áp dụng Khoản 1, Điều 251; Điểm s, Khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Vi Văn B 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2024.

+ Áp dụng Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lữ Sáng T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2024.

+ Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm B thi hành án.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi đựng áo mưa bằng vải nhựa màu tím, 01 cân tiểu ly màu bạc, 01 dao lam bằng kim loại, 02 thẻ sim, 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 15 đoạn ống hút nhiều màu sắc và mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong dán kín có chữ ký niêm phong và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen.

(Theo đúng biên bản giao nhận tài sản, vật chứng giữa Công an huyện Tiên Du và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du ngày 22/01/2025).

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

- Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiên Du;
- TAND tỉnh BN; VKSND tỉnh;
- THA dân sự huyện Tiên Du;
- Trại tạm giam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Hương

- Xử phạt bị cáo Lữ Sáng T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2024.

+ Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm B thi hành án.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi đựng áo mưa bằng vải nhựa màu tím, 01 cân tiểu ly màu bạc, 01 dao lam bằng kim loại, 02 thẻ sim, 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 15 đoạn ống hút nhiều màu sắc và mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong dán kín có chữ ký niêm phong và dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen.

(Theo đúng biên bản giao nhận tài sản, vật chứng giữa Công an huyện Tiên Du và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du ngày 22/01/2025).

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

- Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bỉnh Thái **Lê Thị Xuân** **Nguyễn Thị Lan Hương**